



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ K10 THI HẾT HỌC PHẦN
HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2023-2024**

Học phần: Logic học

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	000001	1001020022	Đỗ Quốc	Anh	28/02/2004	KD10G	01					
2	000002	1001020037	Nguyễn Hoàng	Anh	03/01/2004	KD10G	01					HP
3	000003	1001020048	Nguyễn Thị Vân	Anh	26/01/2004	KD10G	01					
4	000004	1001020485	Nông Thị Thục	Anh	23/08/2004	KD10G	01					
5	000005	1001020070	Nguyễn Như	Bình	10/11/2004	KD10G	01					
6	000006	1001020074	Nguyễn Thị Khánh	Chi	19/11/2004	KD10G	01					
7	000007	1001020950	Đặng Ngọc	Diễm	21/12/2004	KD10G	01					
8	000008	1001020091	Phạm Quang	Dũng	25/11/2004	KD10G	01					
9	000009	1001020960	Phạm Hương	Giang	20/05/2004	KD10G	01					
10	000010	1001020108	Nguyễn Việt	Hà	09/10/2004	KD10G	01					
11	000011	1001020157	Trần Thanh	Lâm	05/05/2004	KD10G	01					
12	000012	1001021013	Lại Thị Thảo	Ly	19/09/2004	KD10G	01					
13	000013	1001020196	Trần Thị Ngọc	Mai	12/09/2004	KD10G	01					
14	000014	1001021020	Nguyễn Văn	Minh	26/01/2004	KD10G	01					
15	000015	1001021745	Nguyễn Trà	My	27/03/2003	KD10G	01					
16	000016	1001020219	Nguyễn Kim	Ngọc	13/09/2004	KD10G	01					
17	000017	1001021035	Hoàng Nguyệt	Nhi	09/05/2004	KD10G	01					
18	000018	1001020235	Trịnh Yên	Nhi	13/10/2004	KD10G	01					
19	000019	1001020981	Phạm Thu	Phương	06/11/2004	KD10G	01					
20	000020	1001020288	Cao Thị	Thi	20/02/2004	KD10G	01					HP
21	000021	1001021065	Trần Thị Hà	Thu	06/01/2004	KD10G	01					
22	000022	1001020308	Chu Thị Huyền	Trang	27/10/2004	KD10G	01					
23	000023	1001020900	Mẫn Thị	Trang	28/05/2004	KD10G	01					
24	000024	1001021582	Trần Ngọc	Tuấn	08/03/2004	KD10G	01					
25	000025	0901030621	Nguyễn Xuân	Thu	23/03/2003	TM9A	01					

Tổng số sinh viên dự thi:.....

Tổng số tờ giấy thi:.....

Tổng số biên bản:.....

Ngày tháng Năm

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

